

Số: 17/2026/QĐCNTTLH

Ninh Bình, ngày 23 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, Đối thoại tại Toà án;
Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lưu Kiên T và chị Phạm Thị T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu ghi ngày 04 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của anh Lưu Kiên T và chị Phạm Thị T1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 09 tháng 02 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Anh Lưu Kiên T, sinh ngày 08/10/1994; số CCCD: 037094005712. Ngày cấp: 16/11/2023. Nơi cấp: Cục Q về TTXH; Địa chỉ: số nhà F, đường H, phố L, phường H, tỉnh Ninh Bình và chị Phạm Thị T1, sinh ngày 06/5/1995. số CCCD: 037195000498. Ngày cấp: 16/7/2025. Nơi cấp: Cục Q về TTXH; Địa chỉ: số nhà F, đường H, phố L, phường H, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 06 tháng 02 năm 2026, cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Kiên T và chị Phạm Thị T1.

1.2. Về con chung: Chị Phạm Thị T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lưu Tuệ N, sinh ngày 19/4/2022 kể từ khi ly hôn đến khi cháu Lưu Tuệ N đủ 18 tuổi.

Anh Lưu Kiên T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản anh T thực hiện quyền này. Khi cần các bên được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Về cấp dưỡng cho con: Anh Lưu Kiên T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phạm Thị T1 theo phương thức định kỳ hằng tháng số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng chẵn)/1tháng, kể từ tháng 3 năm 2026 cho đến khi cháu Lưu Tuệ N đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: anh Lưu Kiên T và chị Phạm Thị T1 tự xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 1 – Ninh Bình;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Ninh Bình;
- Các bên tham gia HG;
- UBND P Hoa Lư;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết